

Số: /QĐ-UBND-HC

Tam Nông, ngày tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quyết toán công trình
Nạo vét, nâng cấp thủy lợi nội đồng ô bao số 4**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư 10/2020/TT-BTC ngày 20 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước;

Theo đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch tại Tờ trình số 93/TTr-TCKH ngày 20 tháng 8 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành

- Tên dự án: Nạo vét, nâng cấp thủy lợi nội đồng ô bao số 4.
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Tam Nông.
- Địa điểm xây dựng: Xã An Hòa, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.
- Thời gian khởi công: Ngày 12 tháng 4 năm 2021.
- Thời gian hoàn thành: Ngày 10 tháng 6 năm 2021.
- Cấp quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Tam Nông.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư

Đơn vị: đồng

Nguồn vốn đầu tư	Tổng mức đầu tư được duyệt	Quyết toán được duyệt	Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	976.782.000	840.202.000	832.871.000	7.331.000
- Vốn hỗ trợ đất trồng lúa, kế hoạch năm 2020			250.000.000	
- Vốn hỗ trợ đất trồng lúa, kế hoạch năm 2021			582.871.000	

2. Chi phí đầu tư

Đơn vị: đồng

Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
Tổng số	976.782.000	840.202.000
1. Xây dựng	586.136.000	539.245.000
2. Quản lý dự án	18.217.000	18.217.000
3. Tư vấn đầu tư	302.848.000	275.298.000
4. Chi phí khác	23.068.000	7.442.000
5. Dự phòng phí	46.513.000	

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư

Đơn vị: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số			840.202.000	840.202.000
1. Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			840.202.000	840.202.000
2. Tài sản ngắn hạn				

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

- Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình:

Đơn vị: đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	840.202.000	
Vốn hỗ trợ đất trồng lúa năm 2020 và năm 2021	840.202.000	

- Tổng các khoản công nợ:

+ Nợ phải trả: 7.331.000 đồng (trả Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Tam Nông chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán vốn hoàn thành 5.303.000 đồng; trả Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tam Nông chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu 2.028.000 đồng).

+ Nợ phải thu: Không có.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản

Đơn vị: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Tam Nông	840.202.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

- Trong thời gian 30 ngày kể từ ngày có quyết định phê duyệt quyết toán, Chủ đầu tư có trách nhiệm bàn giao hồ sơ, tài sản cho đơn vị tiếp nhận tài sản và đến Kho bạc Nhà nước huyện Tam Nông làm thủ tục tất toán công trình trong thời gian 60 ngày.

- Đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm điều chỉnh bổ sung tăng, giảm tài sản đúng theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Thủ trưởng các đơn vị: Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng, Nông nghiệp

và Phát triển nông thôn, Kho bạc Nhà nước và Giám đốc Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBND xã An Hoà;
- LĐVP;
- Lưu: VP+NC/KTN(Tân).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Nghĩa